

Số: 01/2022/QĐ- TCGĐ

Tứ Kỳ, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Quân
- *Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 276/2022/TLST-VHNGĐ ngày 27/10/2022 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/11/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1983.

ĐKHKTT: thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Lương Văn H**, sinh năm 1983;

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng.

+ Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1983; trú tại thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (đã chết). Người đại diện theo pháp luật của anh K. Ông **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1957 và bà **Đặng Thị B**, sinh năm 1959; Đều trú tại: thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

+ Cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 09/8/2021. Người đại diện hợp pháp cho cháu N, chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983. ĐKHKTT: thôn Quan Lộc, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng.

Chị B, anh H có mặt, ông L, bà B đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- *Theo đơn yêu cầu và bản tự khai, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị B trình bày:*

Trước đây, chị và anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1983 là vợ chồng hợp pháp và có 02 con chung là Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 22/12/2006 và cháu Nguyễn Thị Khánh L1, sinh ngày 22/8/2010. Năm 2011, do điều kiện hoàn cảnh kinh tế nên vợ chồng thống nhất để anh Nguyễn Duy K đi lao động tại Đài Loan,

quá trình đó, anh K có về Việt Nam chơi 02 lần vào các năm 2014 và năm 2017. Cũng trong thời gian anh K đi lao động, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, không quan tâm gì đến nhau và cũng mâu thuẫn cả với gia đình nhà chồng. Năm 2019, chị đã bỏ ra ngoài đi thuê trọ, năm 2020 chị có tình cảm với anh Lương Văn H (anh H có một đời vợ và đã ly hôn) và sau đó chị có thai. Đến ngày 09/8/2021, chị sinh con đặt tên Nguyễn Minh N, do con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên khi đi đăng ký khai sinh cho con thì UBND xã T vẫn căn cứ vào Luật hôn nhân gia đình và Luật hộ tịch vẫn đăng ký khai sinh cho cháu Nguyễn Minh N, có cha đẻ là anh Nguyễn Duy K.

Bản chất cháu Nguyễn Minh N không phải là con sinh học của anh Nguyễn Duy K do thời điểm đó anh K không có nhà, mà là con đẻ của anh Lương Văn H vì chị và anh H đã tự lấy mẫu đi xét nghiệm tại Viện sinh học phân tử LOCI và có kết quả anh Lương Văn H và cháu Nguyễn Minh N có quan hệ huyết thống cha con. Không may trong thời gian lao động tại Đài Loan, anh Nguyễn Duy K bị tai nạn giao thông và đã chết ngày 21/01/2022, có giấy chứng tử do chính quyền sở tại cấp và đã được dịch thuật công chứng. Tro cốt của anh K đã được đưa về địa phương để mai táng. Do hiện nay, chị và anh Lương Văn H đã đăng ký kết hôn ngày 05/4/2022 và là vợ chồng hợp pháp của nhau. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu, cũng như cải chính hộ tịch về họ của cha đẻ trong giấy khai sinh, chuyển khẩu cho cháu, chị đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh Lương Văn H là bố đẻ cháu Nguyễn Minh N, ngoài ra, chị không có bất cứ yêu cầu gì khác.

- Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn H trình bày:

Trước đây, anh cũng có vợ là chị Bùi Thị T nhưng đã ly hôn từ lâu. Sau đó anh đi làm và quen biết chị Nguyễn Thị B và đã phát sinh tình cảm. Thông qua việc chị B tâm sự, vợ chồng chị B cũng mâu thuẫn nhiều, xác định không ở được với nhau. Cuối năm 2020 chị B có thai, chị B cũng nhiều lần tâm sự có thai với anh, anh nhất trí vì xác định anh chị sẽ đến với nhau. Ngày 09/8/2021, chị B sinh cháu Nguyễn Minh N, do con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên khi đăng ký khai sinh UBND xã T vẫn ghi bố đẻ là anh Nguyễn Duy K. Không may anh Nguyễn Duy K (chồng cũ của chị B) bị tai nạn giao thông và chết tại Đài Loan ngày 21/01/2022, có giấy chứng tử do chính quyền sở tại cấp và đã được dịch thuật công chứng, sau đó anh và chị B đã đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng ngày 05/4/2022 và tự đi xét nghiệm tại Viện sinh học phân tử LOCI, kết quả anh và cháu Nguyễn Minh N có quan hệ huyết thống cha con. Bản chất cháu Nguyễn Minh N không phải là con sinh học của anh Nguyễn Duy K mà là con đẻ của anh và chị B. Do hiện nay anh và chị B đã là vợ chồng hợp pháp và cháu N cần được cải chính hộ tịch để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cháu và được chuyển khẩu về gia đình anh. Nay, chị B làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh và cháu Nguyễn Minh N có quan hệ

huyết thống cha con và anh là bố đẻ cháu Nguyễn Minh N anh hoàn toàn nhất trí, ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

- Theo biên bản lấy lời khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do ông Nguyễn Ngọc L và bà Đặng Thị B trình bày:

Ông bà là bố đẻ của anh Nguyễn Duy K và là bố mẹ chồng chị Nguyễn Thị B. Trước đây anh K và chị B được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn năm 2006 là vợ chồng hợp pháp của nhau và đã có 02 con chung, cháu tên là Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 22/12/2006 và cháu Nguyễn Thị Khánh L2, sinh ngày 22/8/2010. Năm 2011, anh K đi lao động tại Đài Loan, chị B ở nhà và ở chung với ông bà nhưng ăn riêng và hộ khẩu gia đình riêng. Từ khi đi lao động, anh K có về Việt Nam thăm gia đình vào các năm 2014 và năm 2017. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh K, chị B có nhiều mâu thuẫn, đến năm 2019 chị B tự ý bỏ ra ngoài, bỏ 02 con cho ông bà nuôi, quan hệ trai gái và có con với người khác. Khi chị B tung hình ảnh lên mạng thì ông bà mới biết chị B có con với người khác. Ông bà khẳng định thời điểm chị B mang thai tháng 12/2020, anh Nguyễn Duy K đang lao động tại Đài Loan, đến ngày 09/8/2021 chị B sinh con và khai sinh cho cháu là Nguyễn Minh N. Bản chất cháu N không phải là con sinh học của anh K, tuy nhiên do thời điểm sinh cháu N thì chị B và anh K vẫn là vợ chồng hợp pháp nên khi làm giấy khai sinh, UBND xã T đã căn cứ khai sinh cho cháu N có bố là Nguyễn Duy K. Không may, trong thời gian lao động tại Đài Loan, anh K bị tai nạn giao thông và chết ngày 21/01/2022, đã được chính quyền Đài Loan khai tử và tro cốt anh K đã được đưa về gia đình. Nay, chị B làm đơn yêu xác định anh Lương Văn H là cha của cháu Nguyễn Minh N, ông bà đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Duy K hoàn toàn nhất trí để cháu N được nhận về đúng dòng máu huyết thống của cháu.

- Ngày 07/10/2022, TAND huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định số 04/2022/QĐ-TCGD về việc trưng cầu Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus tiến hành xét nghiệm. Tại bản kết luận giám định ADN số 14T11/22/DNA ngày 14/11/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận anh Lương Văn H có quan hệ huyết thống bố-con với cháu Nguyễn Minh N.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm ra Thẩm phán ra Quyết định và đề nghị: Áp dụng các điều 90, 91, 101 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị B, xác định anh Lương Văn H là bố đẻ của cháu Nguyễn Minh N; Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho chị Nguyễn Thị B;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc L và bà Đặng Thị B được Toà án triệu tập đến tham gia phiên họp hợp lệ và đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành phiên họp vắng mặt ông L, bà B.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị B xác định đây là việc dân sự về xác định cha cho con. Người yêu cầu cư trú tại xã T, huyện Tứ Kỳ nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị B thấy rằng: Trước đây, chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Duy K là vợ chồng hợp pháp và đã sinh được hai con chung là Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 22/12/2006 và cháu Nguyễn Thị Khánh L2, sinh ngày 22/8/2010. Quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Cũng trong thời gian trên, chị có quan hệ tình cảm với anh Lương Văn H và đến ngày 09/8/2021 chị đã sinh bé trai và đặt tên là Nguyễn Minh N. Mặc dù thời gian chị B có thai và sinh con, anh Nguyễn Duy K không có mặt tại Việt Nam, nhưng theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình thì “Con ra trong thời kỳ hôn nhân vẫn là con chung của vợ chồng”. Vì vậy, khi chị B đi đăng ký khai sinh cho con, UBND xã T vẫn xác định bố đẻ là anh Nguyễn Duy K. Trong thời gian lao động ở Đài Loan, không may anh K bị tai nạn giao thông đã chết ngày 21/01/2022, đã được chính quyền Đài Loan khai tử và đã được dịch thuật công chứng. Tuy nhiên, bản chất cháu Nguyễn Minh N không phải là con sinh học của anh Nguyễn Duy K, chị B và anh H đã tự đi xét nghiệm ADN tại Viện sinh học phân tử LOCI. Tại kết quả phân tích ADN ngày 06/4/2022 của Viện đã kết luận anh Lương Văn H và cháu Nguyễn Minh N có quan hệ huyết thống cha con có độ tin cậy >99,9999%. Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN và Công ty đã cử người về trực tiếp lấy mẫu, chụp ảnh tại trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ theo đúng quy định, tại bản kết luận giám định ADN số 14T11 ngày 14/11/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus đã kết luận anh Lương Văn H có quan hệ huyết thống bố-con với cháu Nguyễn Minh N. Ông L, bà B (bố mẹ đẻ anh K) cũng xác định thời điểm chị B có thai, anh K không có mặt ở Việt Nam và xác định cháu N không phải là con anh K. Do đó, căn cứ vào các điều 88, 89, 90, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị B về việc xác định anh Lương Văn H là bố đẻ của cháu có tên trong giấy khai sinh Nguyễn Minh N, sinh ngày 09/8/2021, theo giấy khai sinh số 534 ngày 13/10/2021 của UBND xã T, huyện Tứ Kỳ.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị B được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 88, 89, 90, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị B. Xác định anh Lương Văn H, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn Trâm Khê, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng là bố đẻ của cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 09/8/2021, theo giấy khai sinh số 534 ngày 13/10/2021 của UBND xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị B được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân